

CÔNG TY CỔ PHẦN QUỐC TẾ TIG GLOBAL
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN QUỐC TẾ TIG GLOBAL
Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: TIG GLOBAL INTERNATIONAL JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: TIG GLOBAL ,.JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0110343183

3. Ngày thành lập: 08/05/2023

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Tầng 8, Tháp B Tòa nhà Sông Đà, Đường Phạm Hùng, Phường Mỹ Đình 1, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 02462733577

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
2.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
3.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
4.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
5.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Loại trừ: Hoạt động đấu giá hàng hóa	4610
6.	Bán buôn gạo, lúa mỳ, hạt ngũ cốc khác, bột mỳ Loại trừ: Hoạt động đấu giá hàng hóa	4631
7.	Bán buôn thực phẩm Loại trừ: Hoạt động đấu giá hàng hóa	4632
8.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Loại trừ: Hoạt động đấu giá hàng hóa	4659
9.	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan Loại trừ: Hoạt động đấu giá hàng hóa	4661
10.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại Loại trừ: Hoạt động đấu giá hàng hóa và kinh doanh vàng miếng, vàng nguyên liệu	4662
11.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Loại trừ: Hoạt động đấu giá hàng hóa	4663
12.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Loại trừ: Hoạt động đấu giá hàng hóa	4669
13.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230

14.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất khẩu, nhập khẩu hàng hóa (Chỉ hoạt động khi đáp ứng đầy đủ các điều kiện theo quy định của pháp luật)	8299
15.	Giáo dục khác chưa được phân vào đâu	8559
16.	Dịch vụ hỗ trợ giáo dục	8560
17.	Cổng thông tin Loại trừ: Hoạt động báo chí và thăm dò ý kiến công chúng	6312
18.	Môi giới hợp đồng hàng hóa và chứng khoán Chi tiết: Môi giới hợp đồng hàng hóa Loại trừ: Các nghiệp vụ của công ty chứng khoán, công ty quản lý quỹ (Chỉ hoạt động khi đáp ứng đầy đủ các điều kiện theo quy định của pháp luật)	6612
19.	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết: Kinh doanh bất động sản	6810
20.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: - Dịch vụ môi giới bất động sản; - Dịch vụ tư vấn bất động sản; - Dịch vụ quản lý bất động sản. Loại trừ: Hoạt động đấu giá, tư vấn pháp luật về bất động sản	6820(Chính)
21.	Hoạt động tư vấn quản lý (Không bao gồm hoạt động tư vấn pháp luật, tài chính, kế toán, kiểm toán, thuế và chứng khoán)	7020
22.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan	7110
23.	Quảng cáo Loại trừ: Hoạt động báo chí	7310
24.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận Chi tiết: Nghiên cứu thị trường Loại trừ: Hoạt động điều tra và thông tin bị cấm	7320
25.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu	7490
26.	Bán buôn tổng hợp Loại trừ: Hoạt động đấu giá hàng hóa	4690
27.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
28.	Bốc xếp hàng hóa	5224
29.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường bộ (Chỉ hoạt động khi đáp ứng đầy đủ các điều kiện theo quy định của pháp luật)	5225

30.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải (Chỉ hoạt động khi đáp ứng đầy đủ các điều kiện theo quy định của pháp luật)	5229
31.	Chuyển phát	5320
32.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
33.	Cơ sở lưu trú khác (Chỉ hoạt động khi đáp ứng đầy đủ các điều kiện theo quy định của pháp luật)	5590
34.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động (Chỉ hoạt động khi đáp ứng đầy đủ các điều kiện theo quy định của pháp luật)	5610
35.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng	5621
36.	Dịch vụ ăn uống khác (Chỉ hoạt động khi đáp ứng đầy đủ các điều kiện theo quy định của pháp luật)	5629
37.	Dịch vụ phục vụ đồ uống (Chỉ hoạt động khi đáp ứng đầy đủ các điều kiện theo quy định của pháp luật)	5630
38.	Hoạt động của các trung tâm, đại lý tư vấn, giới thiệu và môi giới lao động, việc làm (Chỉ hoạt động khi đáp ứng đầy đủ các điều kiện theo quy định của pháp luật)	7810
39.	Cung ứng lao động tạm thời (Chỉ hoạt động khi đáp ứng đầy đủ các điều kiện theo quy định của pháp luật)	7820
40.	Cung ứng và quản lý nguồn lao động (Chỉ hoạt động khi đáp ứng đầy đủ các điều kiện theo quy định của pháp luật)	7830
41.	Đại lý du lịch	7911
42.	Điều hành tua du lịch	7912
43.	Dịch vụ đặt chỗ và các dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch	7990
44.	Xây dựng nhà để ở	4101
45.	Xây dựng nhà không để ở	4102
46.	Xây dựng công trình đường sắt	4211
47.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
48.	Xây dựng công trình điện	4221
49.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
50.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
51.	Xây dựng công trình công ích khác	4229
52.	Xây dựng công trình thủy	4291
53.	Xây dựng công trình khai khoáng	4292

54.	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo	4293
55.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299
56.	Phá dỡ Loại trừ: Hoạt động gây nổ bằng bom, mìn	4311
57.	Chuẩn bị mặt bằng Loại trừ: Hoạt động gây nổ bằng bom, mìn	4312
58.	Lắp đặt hệ thống điện (Không gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện tại trụ sở)	4321
59.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
60.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759

6. Vốn điều lệ: 100.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán: 10.000.000

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	LÊ THỊ HOA	Số nhà 21, Dãy B2 Khu tập thể Vườn Quà, Đường Phú Minh, Phường Minh Khai, Quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	4.000.000	40.000.000.000	40,000	040194028216	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	4.000.000	40.000.000.000	40,000		

2	VŨ THỊ THANH HẢI	Tổ 8, Khu 1, Phường Hà Trung, Thành phố Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	2.000.000	20.000.000.000	20,000	022195009229	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	2.000.000	20.000.000.000	20,000		
3	TRẦN THỊ NHUNG	Tổ dân phố 2, Tu Hoàng, Phường Phương Canh, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	4.000.000	40.000.000.000	40,000	001189049176	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	4.000.000	40.000.000.000	40,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: LÊ THỊ HOA

Giới tính: Nữ

Chức danh: *Tổng giám đốc*

Sinh ngày: 18/08/1994

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: *Thẻ căn cước công dân*

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 040194028216

Ngày cấp: 26/05/2022

Nơi cấp: *Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội*

Địa chỉ thường trú: *Xóm 1, Xã Thanh Hương, Huyện Thanh Chương, Tỉnh Nghệ An, Việt Nam*

Địa chỉ liên lạc: *Số nhà 21, Dãy B2 Khu tập thể Vườn Quả, Đường Phú Minh, Phường Minh Khai, Quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội